

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÓA
TỈNH LONG AN**

Bản án số: 34/2023/DS-ST

Ngày: 08-6-2023

V/v “T/c hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÓA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Trường Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Trung

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 257/2022/TLST - DS ngày 27 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp “hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 50/2023/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ông P B P, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp Thanh Lập, xã Thanh Phú, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

2. **Bị đơn:**

- Ông L V T, sinh năm 1981

- Bà L T D, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Ấp Bà Luông, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

(Ông Phước, ông Tráng có mặt; bà Diễm vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện cũng như lời trình bày tại phiên Tòa, nguyên trình bày yêu cầu khởi kiện: Năm 2022, ông Phước cho ông Tráng và bà Diễm vay nhiều lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 14/10/2022, ông Phước cho ông Tráng và bà Diễm là vợ chồng vay 88.000.000đ, thời hạn vay 07 ngày, không thỏa thuận lãi suất. Đến hạn trả nợ, ông Tráng và bà Diễm không trả gốc và lãi cho ông Phước. Do đó, ông Phước khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Tráng và bà Diễm liên đới trả 88.000.000đ gốc, không yêu cầu tính lãi suất.

Lần thứ hai: Ngày 15/10/2022, ông Phước cho ông Tráng và bà Diễm là vợ chồng vay 100.000.000đ, thời hạn vay 30 ngày, không thỏa thuận lãi suất. Đến hạn trả nợ, ông Tráng và bà Diễm không trả gốc và lãi cho ông Phước. Do đó, ông Phước khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Tráng và bà Diễm liên đới trả 100.000.000đ gốc, không yêu cầu tính lãi suất.

Lần thứ ba: Cùng ngày 15/10/2022, ông Phước cho ông Tráng và bà Diễm là vợ chồng vay 50.000.000đ, thời hạn vay 30 ngày, không thỏa thuận lãi suất. Đến hạn trả nợ, ông Tráng và bà Diễm không trả gốc và lãi cho ông Phước. Do đó, ông Phước khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Tráng và bà Diễm liên đới trả 50.000.000đ gốc, không yêu cầu tính lãi suất.

Như vậy, tổng cộng gốc của ba lần vay mà ông Phước yêu cầu ông Tráng và bà Diễm trả là 88.000.000đ + 100.000.000đ + 50.000.000đ = 238.000.000đ. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Phước cung cấp: Biên nhận mượn tiền ngày 14/10/2022; biên nhận ngày 15/10/2022; biên nhận mượn tiền ngày 15/10/“202” (Tất cả bản gốc).

- *Bị đơn ông L V T trình bày:* Ông Tráng và bà Diễm là vợ chồng hiện đang sống chung. Ông Tráng thừa nhận vào năm 2022, ông Tráng và bà Diễm có vay của ông Phước 03 lần như ông Phước trình bày với tổng số tiền là 238.000.000đ. Nay, ông Phước khởi kiện yêu cầu ông Tráng và bà Diễm cùng liên đới trả gốc thì ông Phước đồng ý nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết nợ. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Tráng không cung cấp chứng cứ hay tài liệu gì cho Tòa án.

- *Bị đơn bà L T D vắng mặt nhưng có bản tự khai ngày 15/02/2023 cùng ông Tráng trình bày:* Bà Diễm thừa nhận vào năm 2022, bà Diễm và ông Tráng có vay của ông Phước 02 lần vào ngày 15/10/2022 với số tiền 100.000.000đ và 50.000.000đ, tổng cộng là 150.000.000đ. Riêng số tiền 88.000.000đ tại biên nhận mượn tiền ngày 14/10/2022 là tiền lãi của quan hệ mua bán quyền sử dụng đất nhưng bà Diễm không có chứng cứ chứng minh. Nay, ông Phước khởi kiện yêu cầu ông Tráng và bà Diễm cùng liên đới trả gốc thì bà Diễm chỉ đồng ý trả 150.000.000đ gốc của 02 lần vay vào ngày 15/10/2022 nhưng xin trả dần làm 03 lần trong thời hạn 09 tháng. Số tiền 88.000.000đ tại biên nhận mượn tiền ngày 14/10/2022 thì bà Diễm không đồng ý trả. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Diễm cung cấp bản tự khai ngày 15/02/2023 ký tên cùng ông Tráng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Xét quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản chịu sự điều chỉnh của Bộ luật Dân sự nên theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa.

[2] *Về việc giải quyết vắng mặt bị đơn L T D:* Bà Diễm được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Diễm.

[3] *Về nội dung yêu cầu khởi kiện của ông P B P:* Ông Phước yêu cầu ông Tráng và bà Diễm trả 03 lần vay của năm 2022 với tổng số tiền là 238.000.000đ. Ông Tráng thừa nhận vào năm 2022, ông Tráng và bà Diễm có vay của ông Phước 03 lần như ông Phước trình bày với tổng số tiền là 238.000.000đ và đồng ý trả số tiền trên nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết nợ nhưng không được ông Phước đồng ý, ông Phước yêu cầu trả 01 lần. Bà Diễm là vợ ông Tráng vắng mặt nhưng có bản tự khai đồng ý trả 150.000.000đ của 02 lần vay vào ngày 15/10/2022. Riêng số tiền 88.000.000đ tại biên nhận mượn tiền ngày 14/10/2022, thì bà Diễm không đồng ý trả vì cho rằng số tiền 88.000.000đ là nợ lãi của quan hệ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh. Trong khi, ông Tráng là chồng bà Diễm thừa nhận số tiền 88.000.000đ tại biên nhận mượn tiền ngày 14/10/2022 là tiền vay không phải là tiền lãi là phù hợp với biên nhận mượn tiền ngày 14/10/2022 ghi số tiền vay là 88.000.000đ. Do đó, lời trình bày của bà Diễm đối với số tiền 88.000.000đ là tiền lãi là không có căn cứ.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P B P đối với ông L V T và bà L T D.

[4] *Về án phí:* Ông L V T và bà L T D phải chịu 238.000.000đ x 5% = 11.900.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Ông P B P không phải chịu án phí, hoàn trả cho ông Phước 5.950.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008905 ngày 27/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466, 468 Điều 357 và Điều 288 của Bộ luật Dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P B P đối với ông L V T và bà L T D.

Buộc ông L V T và bà L T D có nghĩa vụ liên đới trả cho ông P B P số tiền 238.000.000đ (Hai trăm ba mươi tám triệu đồng) phát sinh từ tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông L V T và bà L T D phải chịu 11.900.000đ (Mười một triệu chín trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Ông P B P không phải chịu án phí, hoàn trả cho ông Phước 5.950.000đ (Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008905 ngày 27/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Trường Thọ